



# Docker Swarm

**Nguyễn Hàn Duy**

duy@techmaster.vn

# Nội dung



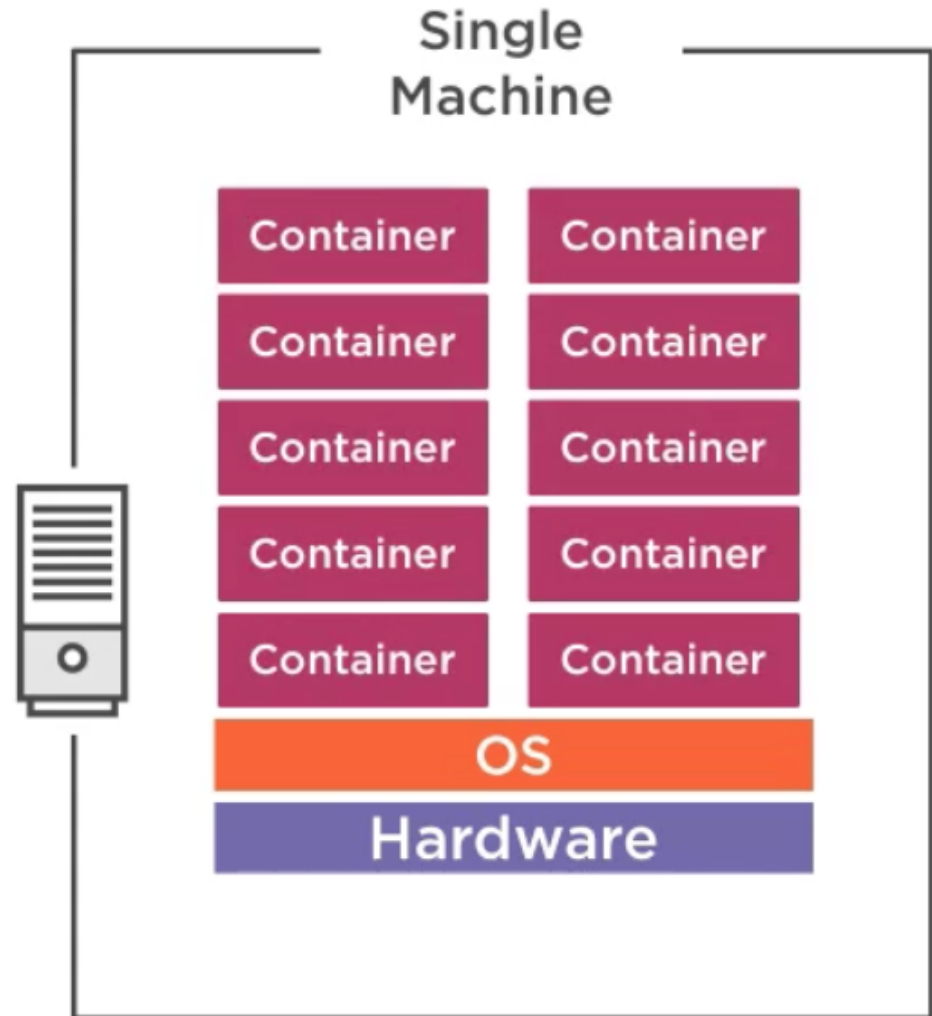
- Swarm cluster
- Service & tasks
- Ingress network
- Internal overlay network

---

# Swarm cluster

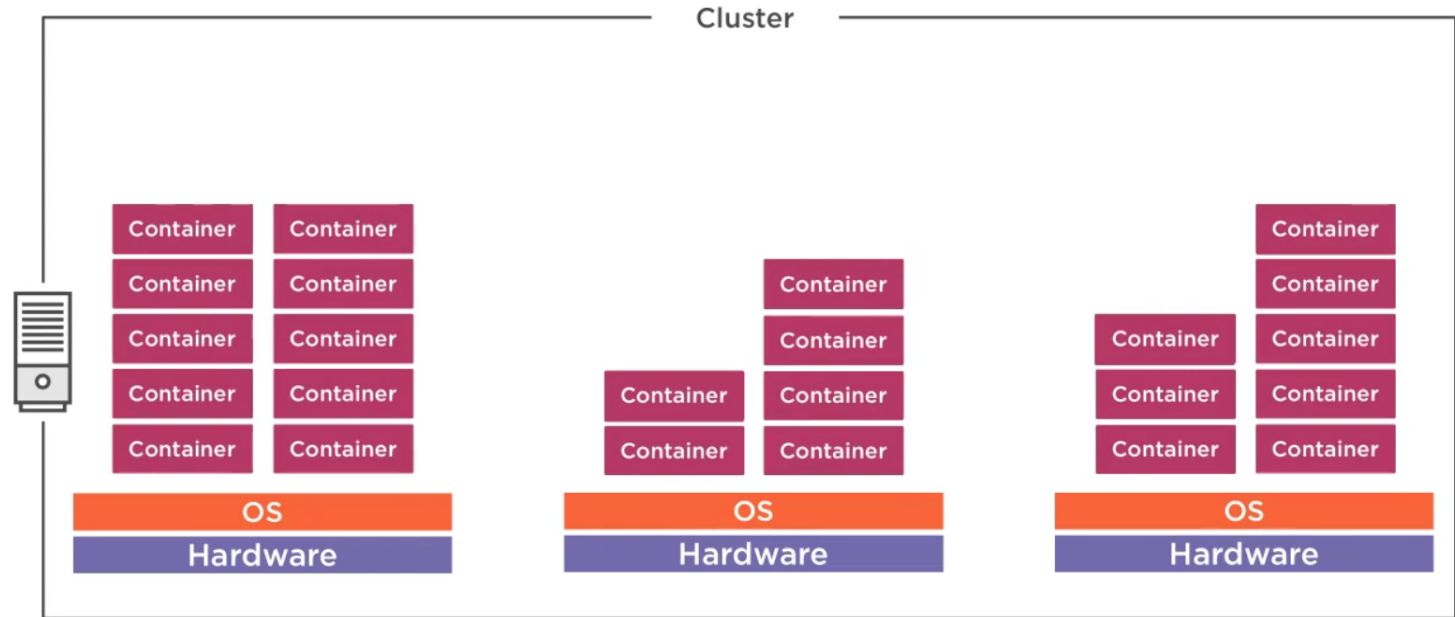
# Standalone Docker host

- Nhiều container chạy trên 1 docker host
- Bị giới hạn computing resources
- Phù hợp với môi trường dev



# Multiple Docker hosts

- Các container chạy trên nhiều docker host
- Các docker host được gom cụm (clustering) để trở thành 1 server khổng lồ
- Tận dụng computing resources của nhiều server
- Phù hợp trên môi trường production



# Container orchestration

- Lên lịch, điều phối, quản lý trạng thái của các container
- Quản lý cụm các server

## Tools of Container Orchestration



Amazon ECS  
FROM AMAZON



Azure Container Services  
FROM MICROSOFT



Docker Swarm  
DOCKER OPENSOURCE TOOLS



Google Container Engine  
FROM GOOGLE CLOUD PLATFORM



Kubernetes  
DOCKER OPENSOURCE TOOLS



CoreOS Fleet  
FROM COREOS



Mesosphere Marathon  
FROM MARATHON



Cloud Foundry's Diego  
FROM CLOUD FOUNDRY

---

# Task #1: Tạo Swarm cluster



# Các bước tiến hành



- Chuẩn bị 3 máy ảo đã cài Docker (có thể sử dụng <https://labs.play-with-docker.com/> )
- Trên máy 1, khởi tạo Swarm cluster bằng lệnh:  
**docker swarm init --advertise-addr IP-của-máy-ảo**
- Hệ thống tạo ra 1 đoạn code để thêm các worker node vào Swarm cluster.  
Copy paste đoạn code đó và chạy trên 2 node còn lại
- Trên cả 3 máy, chạy lệnh: **docker node ls**

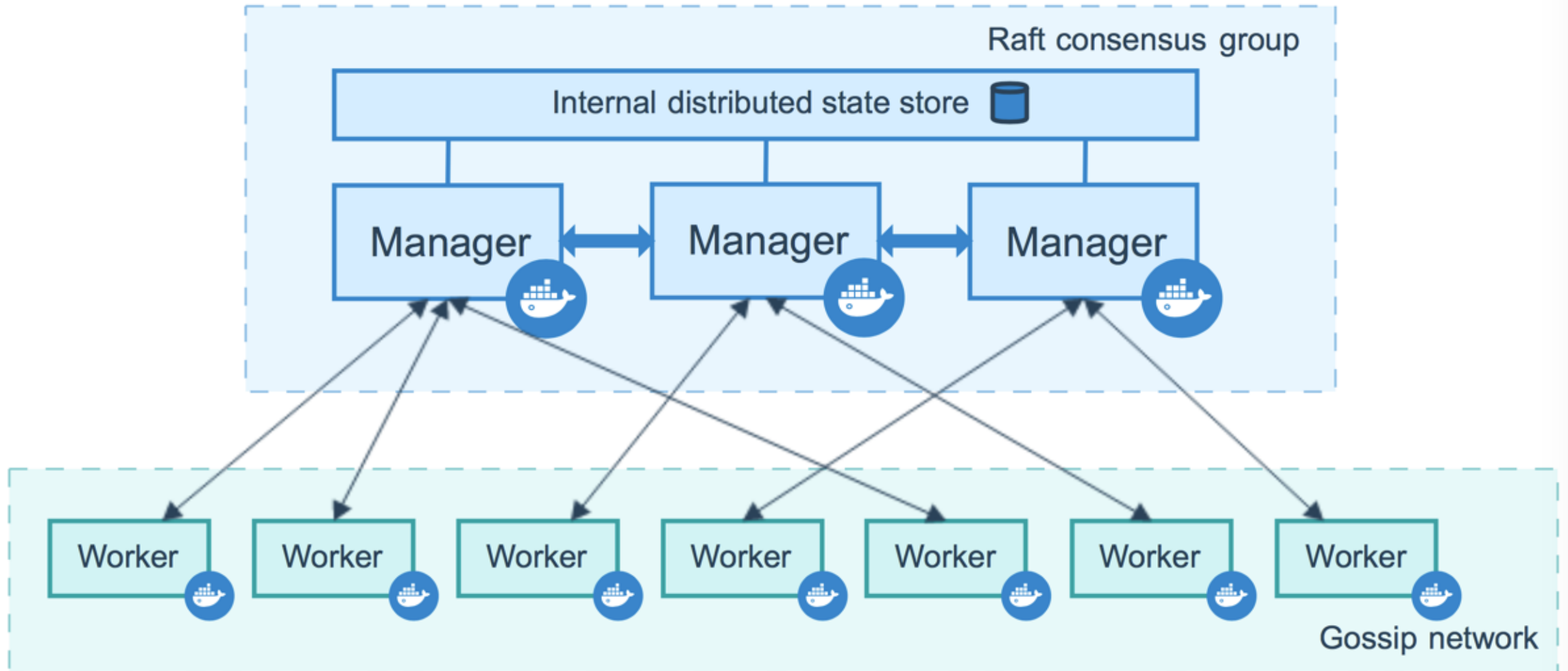


# Swarm nodes



- Mỗi node trong Swarm cluster ~ 1 docker host
- Có 2 loại node: manager và worker
- Manager:
  - Quản lý trạng thái của cluster
  - Điều phối các container
  - Chạy các container
- Worker:
  - Chạy các container do manager chỉ định

# Manager & worker nodes



---

# Service & tasks

## Standalone container

- App được triển khai theo từng container
- Mỗi app là 1 container chạy trên 1 node
- *docker run ... image*

## Swarm service

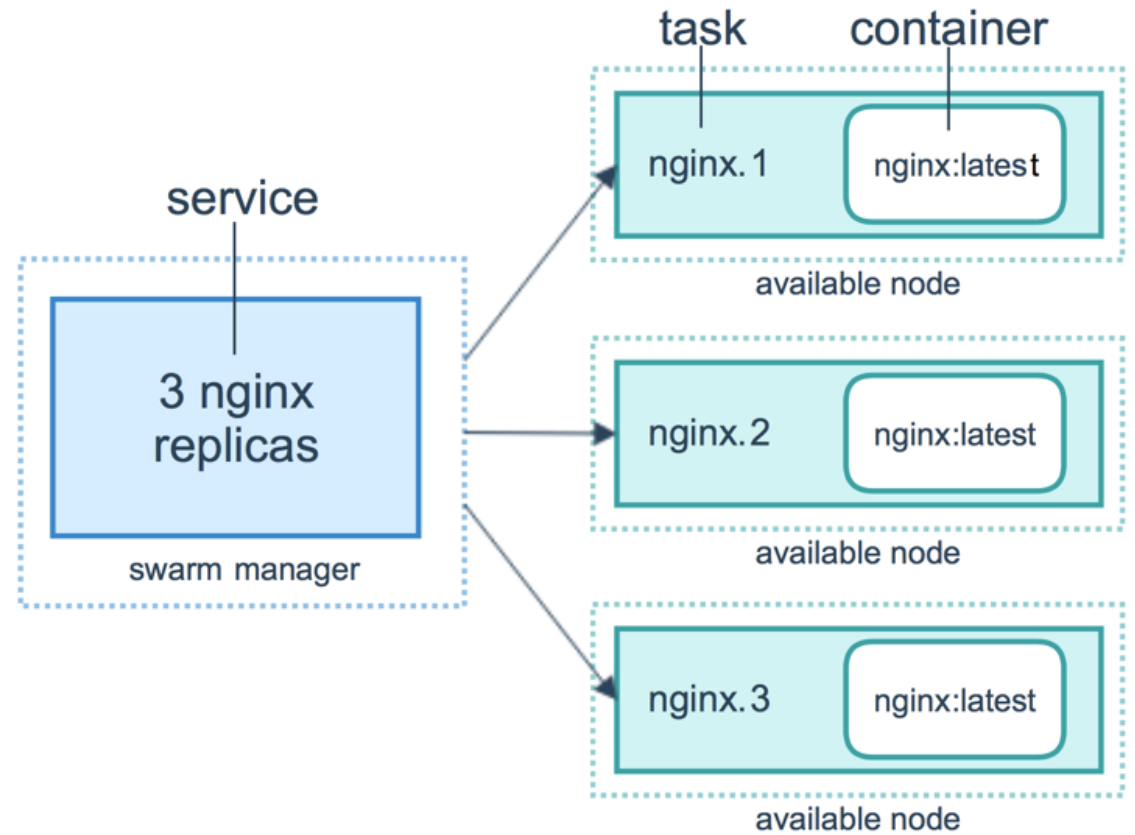
- App được triển khai dưới dạng service
- Mỗi service gồm 1 hoặc nhiều task chạy trên cluster
- Mỗi task khởi tạo 1 container
- ***docker service create ... image***

# Standalone container

Nginx Container

A diagram showing a single Nginx container. It consists of a teal rounded rectangle with the text "Nginx Container" centered inside.

# Swarm service



---

# Task #2: Triển khai 1 service chạy image Nginx trên Swarm cluster



# Các bước tiến hành



Trên node *manager*:

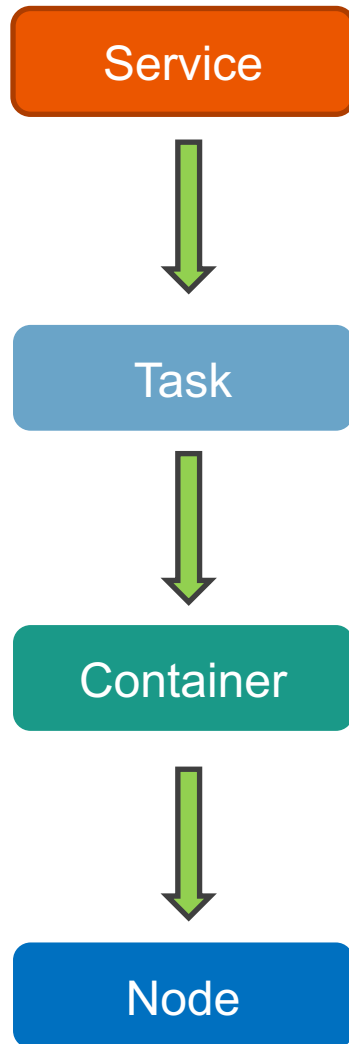
- Sử dụng **docker service create** với image *nginx:alpine*, expose ra cổng *8080*, đặt tên service là *nginx-app*
- Liệt kê danh sách service: **docker service ls**
- Liệt kê các task có trong service *nginx-app*: **docker service ps** *nginx-app*

Trên tất cả các node:

- Kiểm tra port 8080 có được open:

**sudo netstat -tulpn | grep LISTEN | grep 8080**

# Service mô tả desired state của app



Desired state của service nginx-app:

- Sử dụng image **nginx:latest**
- Expose ra cổng **8080** của cluster
- Số lượng task: 1
- Chạy trên 1 node bất kỳ

Service mô tả trạng thái chúng ta mong muốn (***What***), còn làm thế nào (***How***) để duy trì trạng thái đó là nhiệm vụ của Swarm managers



---

# Task #3: Cập nhật desired state cho app nginx



# Yêu cầu



Cập nhật desired state mới cho service nginx-app:

- Số lượng task: 6 (**--replicas**)
- Không publish ra cổng 8080 của cluster nữa (**--publish-rm 8080:80**)
- Thay vào đó publish ra cổng 8081 (**--publish-add 8081:80**)
- Kiểm tra trạng thái service nginx-app

Sử dụng lệnh: ***docker service update [OPTIONS]*** tên-service

Tham khảo các option:

[https://docs.docker.com/engine/reference/commandline/service\\_update/](https://docs.docker.com/engine/reference/commandline/service_update/)

---

# Task #4: Gỡ 1 node ra khỏi cluster



# Yêu cầu



- Trên 1 worker node có các task đang chạy, dùng lệnh sau để gỡ node ra khỏi cluster: **docker swarm leave**
- Kiểm tra trạng thái của service nginx-app

---

# Task #5: Thêm node vào cluster

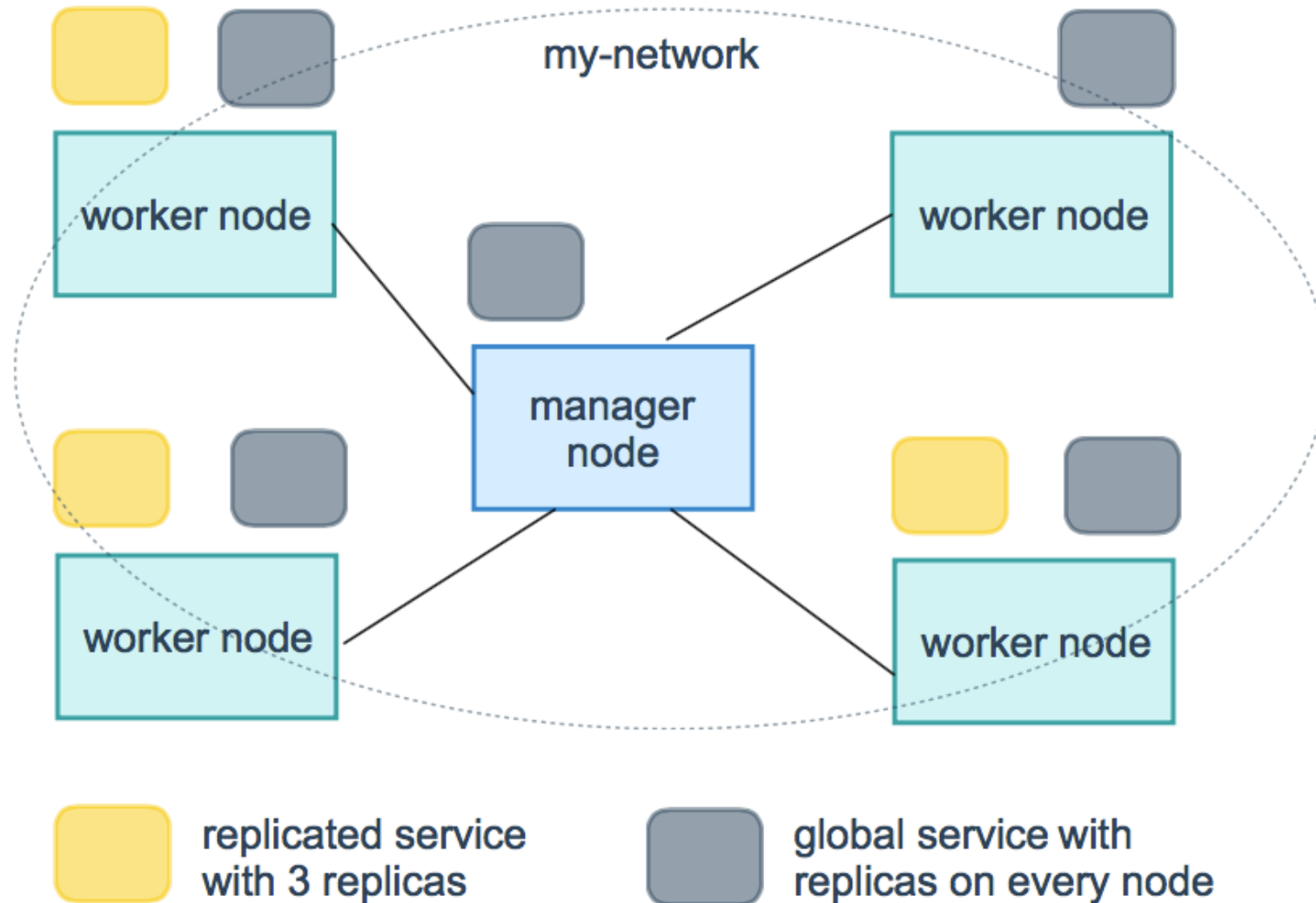


# Yêu cầu



- Tạo thêm Docker host instance
- Trên *node manager*, chạy lệnh sau để lấy token join vào Swarm:  
**docker swarm join-token worker**
- Copy lệnh mà node manager tạo ra để chạy trên instance mới
- Kiểm tra trạng thái service nginx-app

# Service: global vs replicated



---

# Task #6: Tạo global service monitoring các node





# Tạo global service monitoring các node



- Tạo global service cho image google/cadvisor:latest
- Kiểm tra trên các node
- Sau khi tạo global service, add thêm 1 worker node vào cluster

# Tạo service có tên monitor, mode global, expose ra cổng 9005

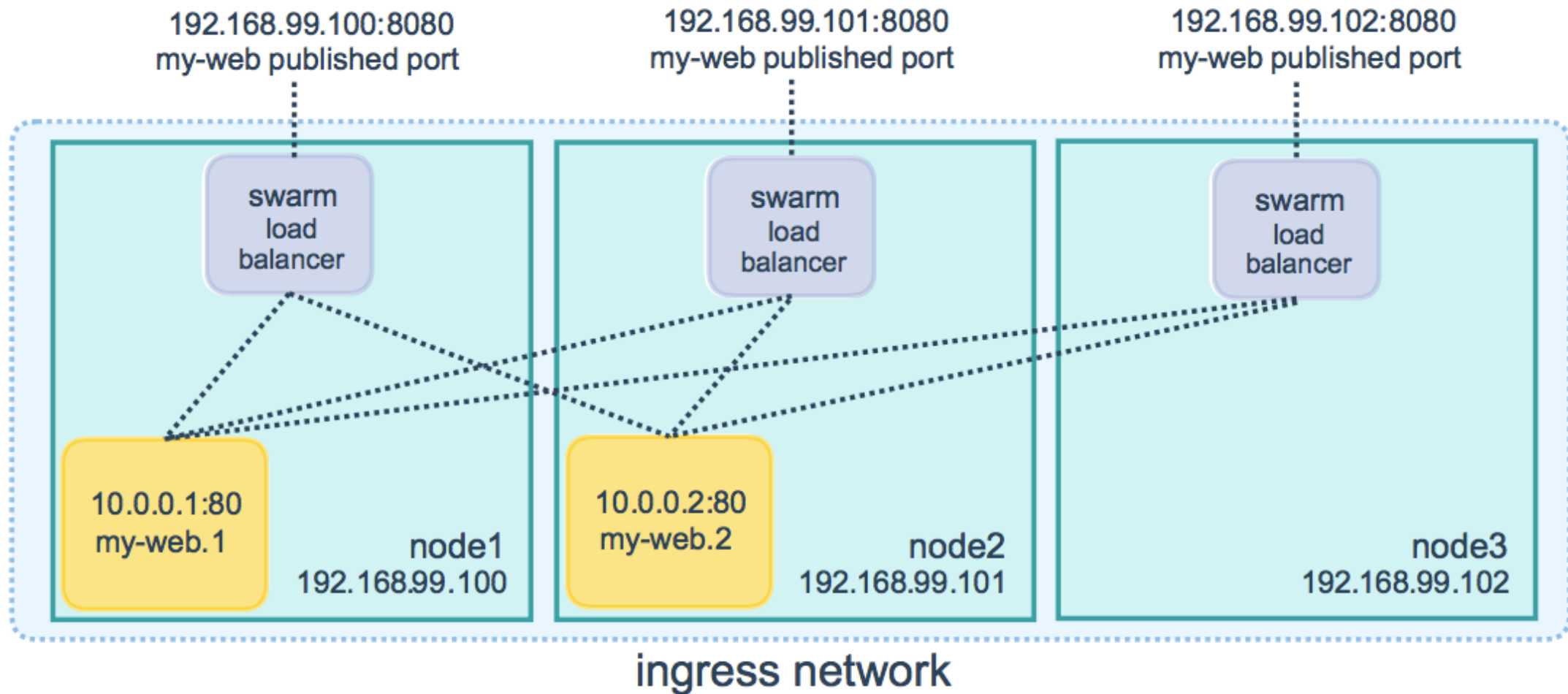


```
docker service create \  
--mount type=bind,source=/,destination=/rootfs:ro \  
--mount type=bind,source=/var/run,destination=/var/run:rw \  
--mount type=bind,source=/var/run/docker.sock,destination=/var/run/docker.sock \  
--mount type=bind,source=/sys,destination=/sys:ro \  
--mount type=bind,source=/var/lib/docker/,destination=/var/lib/docker:ro \  
--mode global \  
--name monitor \  
-p 9005:8080 \  
google/cadvisor:latest
```

---

# Ingress network

# Ingress network



---

# Task #7: Triển khai service jwilder/whoami



# Các bước tiến hành



Trên node manager:

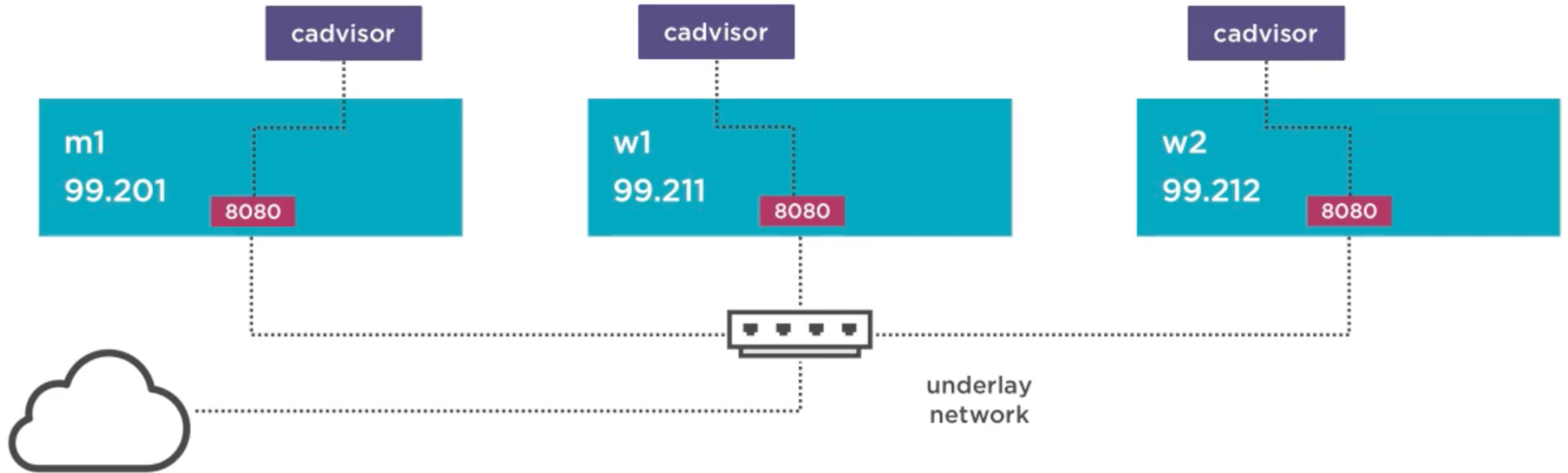
- Tạo service từ image **jwilder/whoami** gồm 2 tasks
- Expose cổng 8000 của image ra cổng 8085 của cluster
- Đặt tên service là whoami-app
- Chỉ chạy các tasks trên các node worker

Gọi vào cổng 8085 từ một node bất kỳ trong Swarm

Tham khảo cách đặt constraint cho service:

[https://docs.docker.com/engine/reference/commandline/service\\_create/#specify-service-constraints---constraint](https://docs.docker.com/engine/reference/commandline/service_create/#specify-service-constraints---constraint)

# Host mode published port



---

# Task #8: Host-mode published port cho global service





# Các bước tiến hành

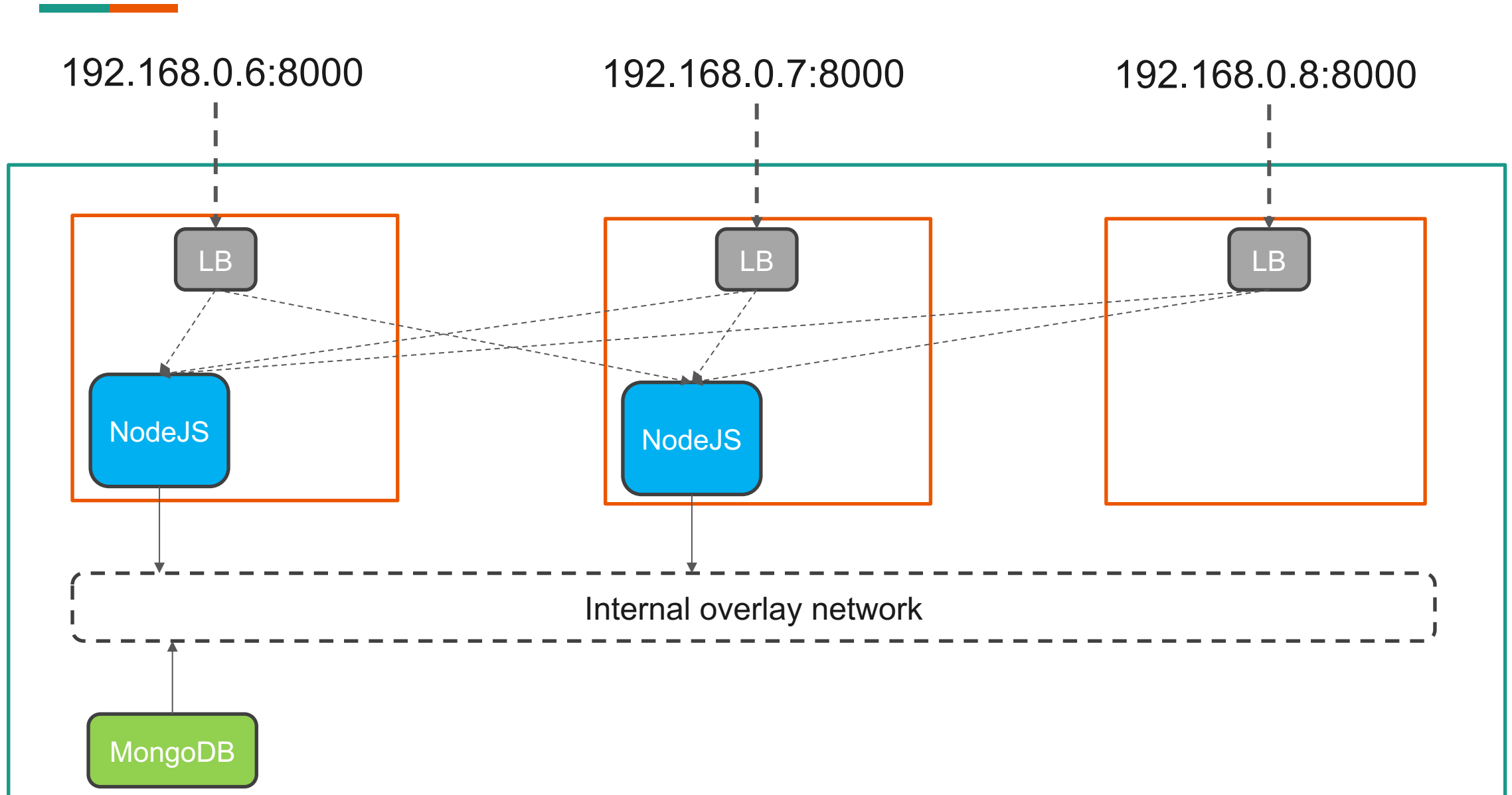


- Remove published port:  
**`docker service update --publish-rm 9005:8080 monitor`**
- Kiểm tra trạng thái service: **`docker service ps monitor`**
- Add host-mode published port:  
**`docker service update --publish-add mode=host,published=9006,target=8080 monitor`**
- Kiểm tra lại trạng thái service monitor
- Truy cập cổng 9006 từ các node trong cluster

---

# Internal overlay network

# Internal overlay network



---

# Task #9: Triển khai ứng dụng NodeJS + MongoDB



# Các bước tiến hành



- Viết Dockerfile cho source code NodeJS:  
<https://github.com/handuy/nodejs-mongodb>
- Build thành docker image có tên <docker-hub-repo>/demo-service
- Push image lên Docker Hub

# Các bước tiến hành



Tạo 1 internal overlay network: **docker network create -d overlay myapp**

Với service MongoDB:

- Sử dụng image **mongo:latest**
- Tên service là **mongodb**
- Mount thư mục **/data/db** ra 1 volume có tên dbdata
- Chạy ở 1 node cố định
- Gắn vào network myapp

Với service NodeJS:

- Chạy sau service mongodb
- Scale thành 3 tasks
- Sử dụng image demo-service vừa build ở slide trước
- Expose cổng 3000 của ứng dụng ra cổng 8000 của cluster
- Định nghĩa 2 biến môi trường: MONGODB\_URI=mongodb://mongodb:27017/demo, PORT=3000
- Gắn vào network myapp